

ỦY BAN DÂN TỘC
Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020
“Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân
tộc ở Việt Nam đến năm 2030”, mã số: CTDT/16-20

BÁO CÁO KHUYẾN NGHỊ

Đề tài:
NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH THU HÚT
NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG
DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐẾN NĂM 2030
Mã số: CTDT.20.17/16-20

Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Lao động - Xã hội
Chủ nhiệm đề tài: TS. Nguyễn Thị Giáng Hương

HÀ NỘI, NĂM 2020

ỦY BAN DÂN TỘC



ỦY BAN DÂN TỘC

Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020
“Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân
tộc ở Việt Nam đến năm 2030”, mã số: CTDT/16-20

BÁO CÁO KHUYẾN NGHỊ

Đề tài:

NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH THU HÚT
NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG
DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐẾN NĂM 2030
Mã số: CTDT.20.17/16-20

Chủ nhiệm đề tài: TS. Nguyễn Thị Giáng Hương

Thư kí đề tài: TS. Vũ Hồng Phong

Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Lao động – Xã hội

HÀ NỘI, NĂM 2020

BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC “NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH THU HÚT NGUỒN NHÂN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐẾN NĂM 2030”. Mã số: CTDT.20.17/16-20 thuộc Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020. “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030”, mã số: CTDT/16-20.

Nhiệm vụ cụ thể trong phát triển KT - XH của vùng DTTS trong thời gian tới là: Giảm nghèo vùng DTTS gắn với phát triển KT - XH, bảo vệ môi trường một cách bền vững; Đẩy mạnh phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng NNL vùng DTTS, bảo đảm cơ cấu NNL hợp lý, đáp ứng yêu cầu thời kỳ CNH, HĐH đất nước; bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng NNL cho các khu vực KT- XH ở trong và ngoài Nhà nước trong quá trình sử dụng. Đồng thời hướng tới mục tiêu trong những năm tới là tiếp tục phát triển KT - XH vùng DTTS nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, miền và ngay vùng DTTS; tập trung nguồn lực đẩy mạnh phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo; tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng KT – XH, xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng NNL thực hiện công tác dân tộc.

Để vùng DTTS có thể thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển của mình, vùng DTTS phải có khả năng thu hút và giữ chân được nhân lực có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt đối với các vị trí việc làm quan trọng, có khả năng dẫn dắt kinh tế vùng DTTS phát triển. Mục đích của chính sách thu hút NNL là cung cấp các căn cứ để giúp các vùng thu hút và giữ chân những lao động có năng lực trình độ, chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện các mục tiêu phát triển KT - XH của vùng DTTS, phù hợp với tầm nhìn phát triển và chuyển đổi dài hạn của vùng DTTS.

Chính sách thu hút NNL có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong phát triển KT – XH vùng DTTS, nên việc có chính sách thu hút NNL phù hợp sẽ khắc phục sự thiếu hụt NNL tại vùng DTTS. Trên cơ sở đó khai thác được tiềm năng thế mạnh của vùng DTTS và là nhân tố quan trọng góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa vùng DTTS với các vùng, miền khác của đất nước.

Để thu hút được NNL cần có cơ chế, chính sách phù hợp, trong đó trọng tâm là tạo ra động cơ thôi thúc thông qua khuyến khích về lợi ích vật chất, tinh thần đối với người lao động và có cơ chế, chính sách cụ thể để người lao động phát triển được bản thân. Đây chính là nhân tố quyết định trực tiếp đến việc thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS. Trong quá trình thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS có các hình thức thu hút: thu hút trực tiếp, thu hút gián tiếp, điều động và tự giác...). Cụ thể như sau:

- Thu hút do điều động bởi cơ quan Nhà nước và cơ quan Đảng (gồm các CC, VC: giáo viên và cán bộ y tế, cán bộ đảng luân chuyển). Đây chính là phân bổ, kế hoạch hóa NNL, điều tiết thông qua chính sách phát triển NNL vùng DTTS.

- Thu hút do tự nguyện các nhân lực đến làm việc, sinh sống tại vùng DTTS (trong đó có cả những người tình nguyện đến giúp đỡ cộng đồng DTTS).

- Thu hút doanh nghiệp, doanh nhân đến làm ăn tại vùng DTTS (đến liên kết sản xuất, mua sản phẩm hàng hóa, chế biến, tiêu thụ sản phẩm của vùng DTTS). Đây là nhóm nhân lực quan trọng, đóng vai trò dẫn dắt và có thể làm thay đổi vùng DTTS phát triển đi lên.

- Thu hút NNL tại chỗ yên tâm sinh sống, học tập và làm việc lâu dài đóng góp cho sự phát triển của quê hương.

Những lao động này, với mục tiêu đáp ứng nhu cầu phát triển KT- XH của vùng DTTS, thì cần phải là những lao động có tay nghề, không phân biệt là những lao động hiện đang sinh sống tại vùng hay hấp dẫn lao động di chuyển từ nơi khác đến.

Sau khi nghiên cứu nhiệm vụ khoa học **“Nghiên cứu chính sách thu hút nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số đến năm 2030”** thuộc Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020. **“Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030”**, mã số: CTDT/16-20, Ban Chủ nhiệm nhiệm vụ có một số đề xuất, khuyến nghị như sau:

1. Khuyến nghị về phương hướng xây dựng và hoàn thiện chính thu hút nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số đến năm 2030

Chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS là nội dung quan trọng trong công cuộc xoá đói, giảm nghèo, phát triển KT – XH bền vững,

đảm bảo an ninh quốc phòng đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

Xác định đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS cần phải có cơ cấu hợp lý, đủ về số lượng, không ngừng nâng cao về trình độ và năng lực chuyên môn, trách nhiệm, gắn bó lâu dài với vùng DTTS và đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của vùng trong quá trình phát triển chung của đất nước và hội nhập quốc tế.

Đổi mới toàn diện và đồng bộ hệ thống chính sách đào tạo, tuyển dụng, sử dụng, trọng dụng, đãi ngộ khen thưởng và tôn vinh NNL thu hút và các cơ chế, chính sách cơ liên quan để khai thác, phát huy, phát triển tốt năng lực nội sinh của NNL thu hút vì sự phát triển nhanh và bền vững của vùng.

Xây dựng đồng bộ chính sách đào tạo, tuyển dụng, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng với năng lực và trình độ, phẩm chất của NNL được thu hút về vùng DTTS. Thực hành dân chủ, phát huy sức sáng tạo của NNL có chất lượng được thu hút về vùng DTTS trong quá trình sử dụng để thúc đẩy sự phát triển của vùng trong tương lai.

Xây dựng chính sách đào tạo, tuyển dụng, trọng dụng, đãi ngộ, khen thưởng và tôn vinh có tính chất đặc thù đối với NNL có chất lượng cao thu hút về vùng DTTS đã được Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XI đề ra “Phát triển và nâng cao chất lượng NNL, nhất là NNL chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền KT- XH, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và là lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững”.

Đổi mới việc xác định quy hoạch, kế hoạch tăng cường đầu tư của nhà nước cho NNL được thu hút về vùng DTTS. Thực hiện liên kết chặt chẽ giữa các cơ sở đào tạo trong nước, ngoài nước để phát triển NNL cho vùng DTTS. Thực hiện các chương trình, đề án đào tạo nhân lực chất lượng cao đối với các ngành, lĩnh vực chủ yếu, mũi nhọn mà vùng DTTS đang thiếu và đang cần để tạo sự bứt phá trong mục tiêu phát triển.

Đổi mới quan điểm, phương pháp đánh giá sử dụng, trọng dụng tôn vinh NNL thu hút nói chung, đánh giá thành tích công trạng, cống hiến của NNL thu hút về vùng DTTS nói riêng; xây dựng hệ thống các tiêu chí, tiêu chuẩn thống nhất để đào tạo, tuyển dụng, đánh giá sử dụng, trọng dụng, đãi ngộ, khen thưởng và tôn vinh NNL được thu hút cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Thực hiện triển khai xây dựng các cơ sở đào tạo và các chương trình đào tạo nhân lực cho vùng DTTS có chất lượng cao cho các lĩnh vực thiếu và yếu của vùng; chú ý ưu tiên cho các ngành, các lĩnh vực chủ chốt, mũi nhọn của vùng; đảm bảo tính kế cận giữa các thể hệ không bị hẫng hụt, không bị thiếu, đặc biệt cán bộ lãnh đạo ở các cấp.

Xây dựng, ban hành các khung chính sách cụ thể của Đảng và Nhà nước trong việc đãi ngộ, trọng dụng, khen thưởng và tôn vinh NNL thu hút về vùng DTTS khi có đóng góp cho sự phát triển của vùng.

2. Khuyến nghị với Nhà nước (chủ yếu là đối với Chính phủ)

Ban chủ nhiệm đề tài sẽ gửi các khuyến nghị của đề tài qua Văn phòng Chính phủ để tập hợp gửi đến Chính phủ nghiên cứu trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách thu hút NNL cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số trong tương lai, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn. Qua đó thúc đẩy vùng dân tộc thiểu số phát triển bứt phá trong tương lai.

- Chính phủ giao cho Ủy ban dân tộc tiến hành tổng kết rà soát lại tổng thể kết quả, hiệu quả và tác động của chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS, so sánh hiệu quả giữa các địa phương, tỉnh/thành phố, vùng, miền trong cả nước. Kết quả tổng kết và rà soát sẽ là cơ sở để tiếp tục phân công nhiệm vụ cho các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thiện chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Chính phủ giao cho Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch đầu tư, Ủy Ban dân tộc và các bộ, ngành hữu quan tiến hành Tổng điều tra đánh giá thực trạng đầu tư của Nhà nước cho vùng DTTS. Trên cơ sở đó, xây dựng chiến lược đầu tư cơ sở hạ tầng để phát triển KT – XH vùng DTTS đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với điều kiện của vùng, miền, nhằm rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền trong cả nước.

- Chính phủ chỉ đạo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp để đào tạo, đào tạo lại, đào tạo tại chỗ NNL có chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển KT – XH vùng DTTS. Đồng thời qua đó giúp NNL tự tìm, tự tạo việc làm để thoát nghèo và làm giàu chính đáng trên quê hương.

- Chính phủ giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện có hiệu quả chính sách cử tuyển để đào tạo NNL đáp ứng

yêu cầu phát triển của KT – XH của vùng DTTS. Đồng thời qua đó nâng cao chất lượng NNL vùng DTTS, khắc phục hoàn toàn sự thiếu hụt NNL tại các vùng DTTS trong tương lai và thúc đẩy vùng DTTS phát triển một cách bền vững.

- Chính phủ giao cho Ủy Ban dân tộc và các cơ quan hữu quan Tổng điều tra thực trạng các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước trong thu hút NNL cho vùng DTTS để làm cơ sở khoa học cho việc xây dựng, ban hành các chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS đến năm 2030.

- Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy Ban dân tộc tiến hành rà soát và xác định cụ thể các yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ trong xây dựng trình Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS. Bao gồm đầy đủ các nội dung thống nhất từ đào tạo, tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ NNL thu hút về vùng DTTS.

- Chính phủ giao Ủy ban dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về NNL được thu hút về vùng DTTS: về các chế độ, chính sách đối với NNL được thu hút về vùng DTTS để phục vụ cho việc quản lý và xây dựng chính sách đào tạo, tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ thống nhất, thông suốt và hiệu quả.

- Chính phủ cần chỉ đạo thường xuyên rà soát loại bỏ những chính sách không cần thiết trong việc thu hút NNL, những chính sách không rõ ràng là rào cản cho sự thu hút.

- Chính phủ giao cho Bộ Nội vụ chủ trì ban hành chính sách luân chuyển cán bộ về vùng DTTS theo nhiệm kỳ, sau đó có đánh giá kết quả theo nhiệm kỳ để thúc đẩy những thành công và khắc phục những hạn chế trong xây dựng, ban hành và thực thi chính sách.

- Chính phủ giao cho Bộ Nội vụ phối hợp với Ủy ban dân tộc ban hành chính sách khuyến khích trí thức trẻ tình nguyện tham gia đóng góp phát triển KT – XH vùng DTTS theo từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu phát triển của thực tiễn.

3. Khuyến nghị đối với Ủy ban dân tộc

Ban chủ nhiệm đề tài sẽ gửi báo cáo khuyến nghị, đề xuất đến Vụ Tổng hợp, Văn phòng Chương trình thuộc Ủy Ban Dân tộc để tập hợp trình Bộ Trưởng và các đơn vị chức năng thuộc Ủy Ban dân tộc nghiên cứu để tham mưu đề xuất cho

Chính phủ trong việc ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số.

- Thông báo kết quả nghiên cứu của đề tài tới các địa phương liên quan thuộc vùng DTTS. Trước tiên cần thông báo cho các địa phương (9 tỉnh/thành) mà đề tài đã tiến hành khảo sát, điều tra để mọi người được biết. Sau đó phổ biến đến các địa phương thuộc vùng DTTS đang thiếu hoặc cần NNL có chất lượng, muốn thực hiện chính sách thu hút NNL để khắc phục những hạn chế trong NNL của địa phương, tạo đà cho phát triển.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến kết quả nghiên cứu khoa học về thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS. Hội nghị tổ chức hiệu quả nhất là tại các trường đại học, cao đẳng – nơi đang đào tạo NNL đáp ứng cho nhu cầu của thị trường. Hơn nữa, ở các trường đại học, cao đẳng NNL có chất lượng cao, lại đều là thanh niên nên sẽ thuận lợi trong việc khuyến khích, thu hút sức trẻ đóng góp xây dựng vùng DTTS giàu mạnh trong tương lai. Đồng thời khi các bạn trẻ biết được, nắm rõ về chính sách thu hút NNL đã mang lại cho họ quyền lợi và trách nhiệm trong sự phát triển của đất nước thì họ sẽ sẵn sàng tham gia trở thành là đối tượng của chính sách. Như vậy sẽ phát huy hiệu quả cao hơn trong thực tiễn khi chính sách thu hút NNL cho phát triển vùng DTTS được ban hành.

- Ủy Ban dân tộc tổ chức Hội nghị quán triệt đến các Ban dân tộc của các tỉnh thành thuộc vùng DTTS về kết quả nghiên cứu và tập hợp các ý kiến của các cơ sở để xây dựng chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS sao cho phù hợp với thực tiễn của từng vùng. Trên cơ sở đó huy động nguồn lực của mỗi địa phương trong triển khai thực hiện chính sách.

4. Khuyến nghị đối với chính quyền các địa phương ở vùng dân tộc thiểu số

Ban chủ nhiệm sẽ gửi báo cáo khuyến nghị đề xuất qua Ban dân tộc và Sở Nội vụ thuộc các tỉnh/thành mà đề tài đã tiến hành khảo sát, điều tra để các địa phương biết và có căn cứ để triển khai các công việc có liên quan của địa phương mình.

- Xây dựng chương trình thu hút NNL và tổ chức công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để gây chú ý và khích lệ sự ủng hộ/hưởng ứng. Chính sách thu hút NNL cho phát triển KT – XH vùng DTTS phải bảo đảm công tâm, công bằng, công khai và minh bạch. Chính sách này phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước, của vùng DTTS và của địa phương; được công

khai, minh bạch cho nhân dân và xã hội biết nhằm khuyến khích được đông đảo đối tượng tham gia đóng góp cho sự phát triển lâu dài, bền vững của vùng DTTS trong tương lai.

- Ban hành chương trình hành động cụ thể để thu hút NNL cho địa phương.

Mỗi địa phương do điều kiện hoàn cảnh của mình phải cụ thể hoá chương trình hành động sao cho sát hợp với tình hình thực tiễn để giải quyết những những vấn đề khó khăn thiếu hụt NNL của mỗi địa phương về các ngành, nghề, cơ cấu và chất lượng.

Các địa phương có sự thiếu hụt về NNL cho sự phát triển của địa phương mình ngoài chính sách của Trung ương quy định thì cần có nguồn ngân sách riêng dành cho việc thực hiện đãi ngộ đối với NNL mà địa phương cần thu hút một cách thỏa đáng. Đồng thời cũng có những quy định riêng để tạo dấu ấn giúp cho việc thực hiện chính sách thu hút NNL được thuận lợi và thu hút được NNL có chất lượng mà địa phương đang thiếu.

Trên đây là bản tổng hợp đề xuất, khuyến nghị của Ban Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học “*Nghiên cứu chính sách thu hút nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số đến năm 2030*” do Trường Đại học Lao động – Xã hội chủ trì. Ban Chủ nhiệm nhiệm vụ trân trọng kính gửi Vụ Tổng hợp và Văn phòng Chương trình thuộc Ủy Ban dân tộc để nghiên cứu, tổng hợp.

Ban Chủ nhiệm nhiệm vụ trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Vụ Tổng hợp và Văn phòng Chương trình thuộc Ủy Ban dân tộc./.

TM. BAN CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

TS. Nguyễn Thị Giáng Hương